

HOÀN THIÊN QUY ĐỊNH VỀ DẤU HIỆU CHỦ THỂ CỦA TỘI NHẬN HỐI LỘ TRONG LUẬT HÌNH SỰ ĐÁP ỨNG NHIỆM VỤ ĐẤU TRANH PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG Ở VIỆT NAM

NGUYỄN NGỌC DIỄN⁽¹⁾

TÓM TẮT:

Bài viết trình bày dấu hiệu chủ thể của tội nhận hối lộ theo quy định của Luật Hình sự Việt Nam; một số vướng mắc trong việc xác định dấu hiệu chủ thể của tội nhận hối lộ; từ đó đề xuất giải pháp hoàn thiện quy định về dấu hiệu chủ thể của tội nhận hối lộ nhằm đáp ứng nhiệm vụ đấu tranh phòng, chống tham nhũng ở Việt Nam.

Từ khóa: Chủ thể; tội nhận hối lộ; luật hình sự; phòng, chống tham nhũng...

Sau hơn 30 năm đổi mới, Việt Nam đã đạt được những thành tựu to lớn về mọi mặt. Những kết quả đạt được từ việc đổi mới hệ thống chính trị, cơ chế quản lý kinh tế, cải cách hành chính, cải cách tư pháp, hoàn thiện hệ thống pháp luật và hội nhập quốc tế đã tạo ra tiền đề quan trọng cho việc thực hiện mục tiêu vì dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh;⁽¹⁾ xây dựng nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa của Nhân dân, do Nhân dân, vì Nhân dân.⁽²⁾ Tuy nhiên, cùng với những thành tựu đã đạt được, Việt Nam cũng đang phải đối mặt với nhiều nguy cơ, một trong bốn nguy cơ đặc biệt điển biến phức tạp đó là tham nhũng.⁽³⁾ Theo thống kê, ngày 03/12/2014, Tổ chức Minh bạch Quốc tế đã công bố chỉ số Cảm nhận tham nhũng 2014 (CPI 2014), xếp hạng 175 quốc gia và vùng lãnh

thổ dựa trên cảm nhận của các doanh nhân và các chuyên gia trong nước về tham nhũng trong lĩnh vực công, theo đó, Việt Nam đạt 31/100 điểm, đứng thứ 119 trên bảng xếp hạng toàn cầu và thứ 18 trên tổng số 28 quốc gia và vùng lãnh thổ được đánh giá trong khu vực Châu Á – Thái Bình Dương. Đảng chủ y là điểm số CPI của Việt Nam không thay đổi trong 03 năm liên tiếp (2012 – 2014).⁽⁴⁾ Tham nhũng, trong đó vấn nạn hối lộ đang diễn ra nghiêm trọng, với những biểu hiện ngày càng tinh vi, phức tạp, xảy ra trên nhiều lĩnh vực, ở nhiều cấp, nhiều ngành, làm cản trở sự phát triển kinh tế - xã hội, gây bức xúc trong dư luận, là thách thức nghiêm trọng đối với vai trò lãnh đạo của Đảng và hiệu lực quản lý của Nhà nước, đe dọa sự tồn vong của chế độ.⁽⁵⁾ Do vậy, một trong sáu nhóm nhiệm vụ trọng tâm trong nhiệm kỳ Đại hội Đảng lần thứ XII là đẩy mạnh đấu tranh phòng, chống tham

⁽¹⁾ Trường, phòng, Tổng; họp và Xử lý đơn thư, Ban Nội chính Tỉnh ủy Bình Thuận

⁽²⁾ Đảng Cộng sản Việt Nam: Văn kiện Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XII, Văn phòng Trung ương Đảng, Hà Nội, 2016, trang 126

⁽³⁾ Điều 2 Hiến pháp năm 2013 nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

⁽⁴⁾ Đảng Cộng sản Việt Nam: Văn kiện Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XII, Văn phòng Trung ương Đảng, Hà Nội, 2016, trang 68.

⁽⁵⁾ Nguyễn Thị Phương Hoa: Vấn đề hậu quả quy định của Công ước chống tội phạm có tổ chức xuyên quốc gia trong Bộ luật Hình sự Việt Nam; Nhà: Hồng Đức – Hội Luật gia Việt Nam, Hà Nội, 2016, trang 50.

⁽⁶⁾ Đảng Cộng sản Việt Nam: Văn kiện Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XII, Văn phòng Trung ương Đảng, Hà Nội, 2016, trang 196.

những⁽⁶⁾ Trên tinh thần này, Bộ luật Hình sự (BLHS) năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) đã tiếp tục hoàn thiện các quy định về nhóm tội phạm tham nhũng, quy định hành vi tham nhũng trong lĩnh vực tư. Tội nhận hối lộ cũng được sửa đổi, bổ sung nhằm đáp ứng yêu cầu đấu tranh phòng, chống tội phạm.

Trong đó, các vấn đề lý luận về Tội nhận hối lộ được quy định tại Điều 354 BLHS năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017): "Người nào lợi dụng chức vụ, quyền hạn trực tiếp hoặc thông qua trung gian nhận hoặc sẽ nhận bất kỳ lợi ích nào sau đây cho chính bản thân người đó hoặc cho người hoặc tổ chức khác để làm hoặc không làm một việc vì lợi ích hoặc theo yêu cầu của người đưa hối lộ..."

1. Dấu hiệu của chủ thể tội nhận hối lộ trong Luật Hình sự Việt Nam

Đối với tội nhận hối lộ các dấu hiệu thuộc về chủ thể là các dấu hiệu đặc trưng để xác định hành vi phạm tội, do người có chức vụ, quyền hạn thực hiện, là dấu hiệu phân biệt sự khác nhau giữa tội nhận hối lộ với các tội phạm khác.

Trước hết, **người phạm tội nhận hối lộ phải là người có chức vụ, quyền hạn**. Khoản 1 Điều 354 BLHS năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) quy định người phạm tội nhận hối lộ là người "*lợi dụng chức vụ, quyền hạn*". Như vậy, người phạm tội nhận hối lộ phải là người có chức vụ, quyền hạn. Khoa học Hình sự Việt Nam gọi đây là chủ thể đặc biệt của tội phạm. Đó là chủ thể mà ngoài hai đặc điểm là có năng lực trách nhiệm hình sự và đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự còn đòi hỏi phải có thêm đặc điểm khác nữa về nhân thân thì mới có thể thực hiện được hành vi phạm tội được mô tả trong cấu thành tội phạm. Theo quy định của Luật Hình sự, người có chức vụ là người do bổ nhiệm, do bầu cử, do hợp đồng hoặc do một hình thức khác, có hưởng lương hoặc không hưởng lương, được giao thực hiện một nhiệm vụ nhất định

và có quyền hạn nhất định trong khi thực hiện công vụ, nhiệm vụ.⁽⁷⁾

Ngoài ra, người có chức vụ, quyền hạn trong tội nhận hối lộ **phải là người có trách nhiệm trong việc giải quyết những yêu cầu của người đưa hối lộ**. Những yêu cầu đó có thể là những yêu cầu về lợi ích vật chất hoặc phi vật chất của người đưa hối lộ:

- Lợi ích vật chất gồm tiền, tài sản hoặc lợi ích vật chất khác như vé đi du lịch, quyền được hưởng các dịch vụ vật chất và có giá trị từ hai triệu đồng trở lên; trường hợp nếu dưới hai triệu đồng nhưng đã bị xử lý kỷ luật về hành vi này mà còn vi phạm hoặc đã bị kết án về một trong các tội tham nhũng, chưa được xóa án tích đã tiếp tục vi phạm.

- Lợi ích phi vật chất như được quan hệ tình dục, đây là điển hình của hối lộ phi vật chất, người đưa hối lộ thông qua phục vụ tình dục để mong đạt được lợi ích; hối lộ thông tin, là người đưa hối lộ cung cấp thông tin cho người nhận hối lộ để mưu cầu lợi ích, người nhận hối lộ cũng nhận được lợi ích từ thông tin được cung cấp, thông tin này chủ yếu là về thăng chức, chuyển chuyển, bí mật thương mại, thông tin mật về kết án...; hối lộ thành tích, đây là hình thức hối lộ giữa cấp trên và cấp dưới trong cùng hệ thống, cùng ngành, người đưa hối lộ cố ý chuyển thành tích công việc cho cấp trên hưởng, cũng có trường hợp cấp trên muốn được thăng chức cao hơn nên cố ý chiếm thành tích của nhân viên, khi được thăng chức cao hơn, cấp trên sẽ điều động cấp dưới trở thành vị trí cao hơn và có lợi hơn⁽⁸⁾...

Tuy nhiên, người có chức vụ, quyền hạn khi giải quyết những yêu cầu của người đưa hối lộ phải là việc thực hiện công vụ, nhiệm vụ. Nếu có chức vụ, quyền hạn khi giải quyết yêu cầu cho người khác để nhận tiền hoặc lợi ích vật chất

⁽⁶⁾ Khoản 2 Điều 352 Bộ luật Hình sự năm 2015

⁽⁷⁾ Trần Thị Quang Vinh - Vũ Thị Thủy *Luật hình sự Việt Nam - Phần những quy định chung và một số chương phân các tội phạm*. Nxb. Đại học Quốc gia TP Hồ Chí Minh, TP.HCM. 2018, trang 479-481.

⁽⁸⁾ Đảng Cộng sản Việt Nam. *Văn kiện Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XVII*. Văn phòng Trung ương Đảng, Hà Nội. 2016. trang 218.

của họ, nhưng không phải là thực hiện công vụ, nhiệm vụ thì không phải là nhận hối lộ.

Bên cạnh đó, đối với dấu hiệu chủ thể của tội nhận hối lộ, điểm mới của BLHS năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là đã **tội phạm hóa hành vi nhận hối lộ ở cả lĩnh vực tư**. Chủ thể của tội nhận hối lộ không chỉ là người có chức vụ, quyền hạn trong bộ máy Nhà nước mà còn là người có chức vụ quyền hạn, trong các doanh nghiệp, tổ chức ngoài Nhà nước. Điều 80 Luật phòng, chống tham nhũng số 36/2018/QH14 (có hiệu lực ngày 01/7/2019) quy định: *"Áp dụng các biện pháp phòng, chống tham nhũng trong doanh nghiệp, tổ chức khu vực ngoài Nhà nước: 1. Các quy định sau đây được áp dụng đối với công ty đại chúng, tổ chức tín dụng và đối với tổ chức xã hội do Thủ tướng Chính phủ, Bộ trưởng Bộ Nội vụ hoặc Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định thành lập hoặc phê duyệt điều lệ có huy động các khoản đóng góp của Nhân dân để hoạt động từ thiện..."* Như vậy, có thể hiểu, doanh nghiệp, tổ chức ngoài Nhà nước gồm: công ty đại chúng, tổ chức tín dụng và tổ chức xã hội do Thủ tướng Chính phủ, Bộ trưởng Bộ Nội vụ hoặc Chủ tịch Ủy ban Nhân dân cấp tỉnh quyết định thành lập hoặc phê duyệt điều lệ có huy động các khoản đóng góp của Nhân dân để hoạt động từ thiện.

Từ những phân tích trên cho thấy, so với BLHS năm 1999, BLHS năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) đã bổ sung một số nội dung mới liên quan đến dấu hiệu chủ thể của tội nhận hối lộ:

- Bổ sung thêm "lợi ích phi vật chất" trong tội nhận hối lộ.

- Chủ thể nhận hối lộ có thể nhận cho chính bản thân hoặc cho người khác (vợ, con, bạn bè) hoặc tổ chức khác (ví dụ tổ chức mà người có chức vụ, quyền hạn là thành viên hoặc có quan hệ...).

- Chủ thể nhận hối lộ không chỉ là người có chức vụ quyền hạn trong bộ máy Nhà nước mà còn là người có chức vụ quyền hạn trong các

doanh nghiệp, tổ chức ngoài Nhà nước.

2. Một số vướng mắc trong việc xác định dấu hiệu chủ thể của tội nhận hối lộ

Trong thời gian qua, công tác phòng, chống tham nhũng nói chung và tội nhận hối lộ nói riêng mặc dù đã đạt được một số kết quả nhất định nhưng thực tiễn xét xử vẫn còn tồn tại một số trường hợp các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng gặp vướng mắc trong việc xác định dấu hiệu chủ thể nhận hối lộ, làm ảnh hưởng đến công tác phòng, chống tham nhũng. Cụ thể:

Một là, đối với tài sản của doanh nghiệp có phần vốn góp của Nhà nước, trong đó có sự đan xen về sở hữu mà trong nhiều trường hợp không thể tách biệt giữa tài sản, phần vốn góp của Nhà nước, phần vốn góp của tư nhân. Vì vậy, việc xác định xử lý trách nhiệm của cá nhân là người có chức vụ, quyền hạn trong loại hình doanh nghiệp này đối với tội nhận hối lộ rất khó khăn.

Hai là, thực tiễn đấu tranh phòng, chống tội phạm cũng cho thấy sự bất cập trong chính sách xử lý đối với các hành vi lợi dụng chức vụ, quyền hạn để trục lợi do có sự phân biệt giữa khu vực nhà nước và khu vực tư nhân, thậm chí nhiều hành vi tương tự như tham nhũng nhưng diễn ra trong khu vực tư nhân thì không thể xử lý được.

Ba là, nhiều công việc thuộc phạm vi chức năng hoặc nhiệm vụ công được giao cho những người không phải là cán bộ, công chức, viên chức thực hiện. Trong quá trình thực hiện những công việc này và trong phạm vi quyền hạn của mình các chủ thể được giao cũng có thể nhận lợi ích bất hợp pháp để làm hoặc không làm một việc vì lợi ích hoặc theo yêu cầu của người đưa hối lộ. Tuy nhiên, BLHS năm 2015 (sửa đổi, bổ sung 2017) và các văn bản có liên quan chưa có hướng dẫn xử lý đối với nhóm đối tượng này. Điều này ảnh hưởng đến việc xác định chủ thể nhận hối lộ, chủ thể đưa hối lộ, từ đó dẫn đến bỏ lọt tội phạm.

Bổn là, chủ thể của tội nhận hối lộ là người có chức vụ, quyền hạn trong việc làm hoặc không làm một việc theo yêu cầu hoặc vì lợi ích của người đưa hối lộ. Vì vậy, chủ thể của tội phạm này phải là người với chức vụ, quyền hạn của mình có thể thực hiện được việc làm hoặc không làm mà người đưa hối lộ yêu cầu. Điều đó có nghĩa là người có chức vụ, quyền hạn chỉ có thể thực hiện được yêu cầu của người đưa hối lộ nếu việc làm hay không làm đó có liên quan trực tiếp tới việc thực thi chức trách của họ và được tiến hành vào thời điểm họ đang thực thi công vụ, nhiệm vụ. Như vậy, người đã chấm dứt việc thực thi công vụ hoặc người không có khả năng thực hiện được yêu cầu của người đưa hối lộ đều không thể là chủ thể của tội nhận hối lộ. Trong trường hợp công việc đó không thuộc thẩm quyền của người đó thì hành vi không cấu thành tội nhận hối lộ mà có thể cấu thành tội khác. Chính vì vậy, thực tiễn xét xử cho thấy có những vụ án mà dấu hiệu pháp lý tương tự nhau dẫn đến việc định tội không giống nhau. Do đó, trong một số vụ án, việc định tội danh đối với tội nhận hối lộ chưa chính xác và không thống nhất.

3. Kiến nghị về việc xác định dấu hiệu chủ thể trong tội nhận hối lộ

Để các quy định về dấu hiệu chủ thể của tội nhận hối lộ được thống nhất trong quá trình áp dụng pháp luật, tác giả cho rằng còn một số vấn đề cần phải tiếp tục hoàn thiện như sau:

Thứ nhất, quy định về tội nhận hối lộ tại Điều 354 BLHS năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) thay vì nêu gián tiếp cụm từ "người nào lợi dụng chức vụ, quyền hạn" thì nên chỉ rõ dấu hiệu đặc biệt của chủ thể của tội phạm bằng cụm từ "người có chức vụ, quyền hạn nào". Điều này vừa phản ánh được dấu hiệu đặc biệt thuộc về nhân thân của chủ thể của tội nhận hối lộ, vừa phù hợp với quy định của các Công ước quốc tế về phòng, chống tham nhũng cũng như phù hợp với xu thế lập pháp của nhiều quốc gia trên thế giới.

Cụ thể:

Điều 354 BLHS năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017): "*Người nào lợi dụng chức vụ, quyền hạn trực tiếp hoặc thông qua trung gian nhận hoặc sẽ nhận bất kỳ lợi ích nào sau đây cho chính bản thân người đó hoặc cho người hoặc tổ chức khác để làm hoặc không làm một việc vì lợi ích hoặc theo yêu cầu của người đưa hối lộ...*"

được thay bằng:

"Người có chức vụ, quyền hạn nào trực tiếp hoặc thông qua trung gian nhận hoặc sẽ nhận bất kỳ lợi ích nào sau đây cho chính bản thân người đó hoặc cho người hoặc tổ chức khác để làm hoặc không làm một việc vì lợi ích hoặc theo yêu cầu của người đưa hối lộ..."

Thứ hai, phạm vi khái niệm "người có chức vụ, quyền hạn" và đặc điểm của người này với tư cách là chủ thể của tội nhận hối lộ cần được xác định rõ để vừa giúp cho cơ quan áp dụng luật nhận diện yếu tố này chính xác hơn, vừa giúp cho việc phân biệt tội phạm này với tội phạm khác có dấu hiệu cấu thành tương tự. Theo quy định của các Công ước quốc tế có liên quan cũng như từ kinh nghiệm của một số quốc gia khác, phạm vi khái niệm này được quy định hết sức rộng và đặc điểm có vai trò quyết định của chủ thể này là "*thực thi một chức năng hoặc nhiệm vụ*". Việc mở rộng phạm vi khái niệm người có chức vụ, quyền hạn ở tội nhận hối lộ để có thể bao quát tất cả các hoạt động công vụ là cần thiết và có ý nghĩa. Cách hiểu như trên vừa phù hợp với yêu cầu thực tế của Việt Nam vừa bảo đảm việc thực thi các cam kết quốc tế cũng như phù hợp với xu thế lập pháp trên thế giới.

Thứ ba, xác định rõ phạm vi chủ thể của tội nhận hối lộ trong lĩnh vực tư. Đặc biệt trong thực tiễn lĩnh vực tư còn những trường hợp như nhận tiền hoa hồng, chi phí môi giới (được pháp luật cho phép)... vẫn còn đang tồn tại thì việc quy định rõ ràng về trường hợp này là hết sức cần thiết để giới hạn phạm vi chủ thể của tội nhận hối lộ trong lĩnh vực tư. Môi giới là một

hoạt động dịch vụ được pháp luật thừa nhận, hoa hồng môi giới là giá của dịch vụ này. Người được môi giới có nghĩa vụ phải trả hoa hồng cho người môi giới và được phép tính vào chi phí hợp lý khoản phí này nếu hoạt động được môi giới có liên quan đến hoạt động kinh doanh tạo ra doanh thu và thu nhập chịu thuế. Hoa hồng môi giới cũng là khoản chi phí rất dễ bị lợi dụng nếu không có cơ chế quản lý.

Tóm lại, tham nhũng ngày nay đã trở thành một thứ "dịch bệnh" tràn lan trên toàn cầu, từ châu Á sang châu Phi, từ Tây sang Đông. Trên thế giới, số tiền ước tính chi cho tham nhũng tương đương hơn 5% GDP toàn cầu, khoảng 2.600 tỷ USD, trong đó có trên 1.000 tỷ USD được chi cho việc hối lộ hàng năm. Ở Việt Nam, theo Báo cáo tại Hội nghị toàn quốc tổng kết 10 năm thi hành Luật Phòng, chống tham nhũng (2006 - 2015) thì trong gần 10 năm, thiệt hại kinh tế do các vụ án, vụ việc tham nhũng đã gây ra được phát hiện là gần 60.000 tỷ đồng và trên 400 ha đất, nhưng chỉ thu hồi được 4.700 tỷ đồng, chiếm chưa đến 7%.⁽⁹⁾ Theo Công ước của Liên hợp quốc về chống tham nhũng và pháp luật hình sự Việt Nam thì chủ thể của loại tội phạm này là những người giữ chức vụ. Vì vậy, để góp phần đấu tranh, phòng, chống tội nhận hối lộ đại được hiệu quả hơn, năm 2015 pháp luật hình sự Việt Nam đã có một cách nhìn mới về chủ thể của tội phạm nhận hối lộ, bao gồm cả người giữ chức vụ trong lĩnh vực

công và lĩnh vực tư. Do đó, việc bổ sung thêm chủ thể của tội nhận hối lộ được xem là một trong những giải pháp quan trọng để phòng ngừa và đấu tranh có hiệu quả các hành vi hối lộ trong lĩnh vực tư, góp phần tạo dựng môi trường cạnh tranh lành mạnh, phục vụ phát triển bền vững.⁽¹⁰⁾

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XII*, Văn phòng Trung ương Đảng, Hà Nội, 2016.
2. Nguyễn Thị Phương Hoa: *Nội luật hóa các quy định của Công ước chống tội phạm có tổ chức xuyên quốc gia trong Bộ luật Hình sự Việt Nam*, Nxb. Hồng Đức - Hội Luật gia Việt Nam, Hà Nội, 2016.
3. Quốc hội: *Hiến pháp năm 2013*.
4. Quốc hội: *Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017)*.
5. Nguyễn Đình Quyền: *"Tham nhũng - Khái niệm và bản chất", Pháp luật phòng, chống tham nhũng - Những vấn đề lý luận và thực tiễn*, Nxb. Tư pháp, TP.HCM, 2018.
6. Đinh Văn Minh: *"Tham nhũng trong lĩnh vực tư - Thực trạng và giải pháp", Pháp luật phòng, chống tham nhũng - Những vấn đề lý luận và thực tiễn*, Nxb. Tư pháp, TP.HCM, 2018.
7. Trần Thị Quang Vinh - Vũ Thị Thủy: *Luật hình sự Việt Nam - Phần những quy định chung và một số chương phân các tội phạm*, Nxb. Đại học Quốc gia TP. Hồ Chí Minh, TP.HCM, 2018.



⁽⁹⁾ Nguyễn Đình Quyền. "Tham nhũng - Khái niệm và bản chất", *Pháp luật phòng, chống tham nhũng - Những vấn đề lý luận và thực tiễn*, Nxb. Tư pháp, TP.HCM, 2018, trang 11.

⁽¹⁰⁾ Đinh Văn Minh. "Tham nhũng trong lĩnh vực tư - Thực trạng và giải pháp", *Pháp luật phòng, chống tham nhũng - Những vấn đề lý luận và thực tiễn*, Nxb. Tư pháp, TP.HCM, 2018, trang 284-312.